

Số: 03/2019/QĐST-DS

Trà Ôn, ngày 21 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 284/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: 1/ Chị **Nguyễn Thị Bích Ng**, sinh năm 1977.

2/ Anh **Trần Văn Th**, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp N, xã Th, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị Hồng Th**, sinh năm 1971.

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã Th, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thị Hồng Th có nghĩa vụ trả chị Nguyễn Thị Bích Ng và anh Trần Văn Th số tiền 59.000.000đ (*Năm mươi chín triệu đồng*) và 03 (*Ba*) chỉ vàng 24k.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Bích Ng và anh Trần Văn Th có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng chị Nguyễn Thị Hồng Th còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Tính giá vàng 3.500.000đ/01 chỉ vàng 24k.

Chị Nguyễn Thị Hồng Th có nghĩa vụ nộp 868.750đ (*Tám trăm sáu mươi tám ngàn bảy trăm năm mươi đồng*).

Chị Nguyễn Thị Bích Ng và anh Trần Văn Th có nghĩa vụ liên đới nộp 868.750đ (*Tám trăm sáu mươi tám ngàn bảy trăm năm mươi đồng*). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Ng và anh Th đã nộp 1.799.000đ (*Một triệu bảy trăm chín mươi chín ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0015061 ngày 19/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tr. Hoàn trả lại chị Ng và anh Th số tiền chênh lệch là 930.250đ (*Chín trăm ba mươi ngàn hai trăm năm mươi đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tr;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy An